

CÔNG TẮC ĐIỆN TỪ CÓ KHÓA

1. Description

Công tắc điện từ có khóa để bảo vệ an toàn



- 1) Ngăn hoạt động bằng cách mở điện từ và cưỡng bức
- 2) Điều khiển điện từ hoạt động sai trong quá trình bảo trì
- 3) Thiết kế kết nối tiếp điểm tạo điều kiện cho hệ thống tiếp điểm được kết nối cưỡng bức.



- 4) Nhiều phiên bản:
 TOR - Thay đổi chế độ bên ngoài (khóa đơn)
 TOM - Thay đổi chế độ bên ngoài (khóa kép)
 TOD - Thay đổi chế độ bên ngoài cho nhiều người
 TIL - Thay đổi chế độ bên trong cho nhiều người
- 5) Tuân thủ EN 60947-5-1 Annex K

2. Model

2.1 Khóa công tắc điện

STK -

① ② ③

① Tiếp xúc

Code	Contat
21	2NC + 1NO
22	2NC + 2NO
31	3NC + 1NO

③ Solenoid

Code	Solenoid
-	None
S	Solenoid

② Hoạt động

Vị trí	Phiên bản	Key releasing	NC power ON	Key locked	Key lock releasing
Bên ngoài	TOR				Power on Solenoid
	TOM				Power on Solenoid
	TOD				Power on Solenoid
Bên trong	TIL				Power on Solenoid

* Please refer to chapter 6 for operation.

3 Version

3.1 Công tắc điện

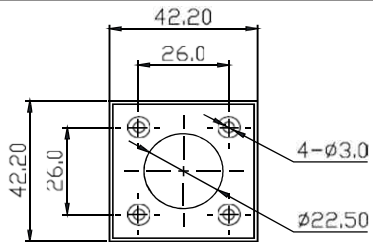
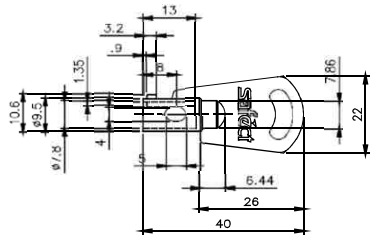
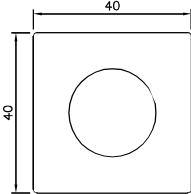
Description	Version	With solenoid	Without solenoid
Mode change OUTSIDE	TOR	STK-21-TOR-S	STK-21-TOR
		STK-22-TOR-S	STK-22-TOR
		STK-31-TOR-S	STK-31-TOR
Mode change OUTSIDE (Double locks)	TOM	STK-21-TOM-S	STK-21-TOR*
		STK-22-TOM-S	STK-22-TOR*
		STK-31-TOM-S	STK-31-TOR*
Plural persons OUTSIDE	TOD	STK-21-TOD-S	STK-21-TOD
		STK-22-TOD-S	STK-22-TOD
		STK-31-TOD-S	STK-31-TOD
Plural persons INSIDE	TIL	STK-21-TIL-S	STK-21-TIL
		STK-22-TIL-S	STK-22-TIL
		STK-31-TIL-S	STK-31-TIL

* If you wish to order TOM non solenoid type, you will order TOR non solenoid type.

3.2 Phụ kiện

* Accessories comes with basic supplying items

* One plate is selectable per switch.

Item	Model	View and dimension	
Name plate	STK-P		
Key	STK-BK		
Mode change OUTSIDE (TOR) / Mode change OUTSIDE- Double lock(TOM)	STK-TOR-S, STK-TOR(-), STK-TOM-S		
		〈STK-AT-O〉	

5.2 Đặc điểm kỹ thuật

SOLENOID		Tiếp xúc	
Điện áp	24VDC +10%/-15%	Dải	DC13
Dòng điện	45mA	Điện áp	24VDC +10%/-15%
Năng lượng tiêu thụ	1.08 W $\pm$ 10%	Dòng điện	3A
		Ith	3A
		Ithe	3A

Công tắc điện STK		
Xung chịu được	Cùng một cực	$\pm$ 2,500V, 1.2/50 μ s, 5times/sec.
	Terminal và nối đất	$\pm$ 2,500V, 1.2/50 μ s, 5times/sec.
AC chịu được	Cùng một cực	1,890VAC, 60Hz, 1min.
	Terminal và nối đất	1,890VAC, 60Hz, 1min.
Điện áp cách điện		500V
Điện áp xung		2.5kV
Chống dao động *1		10~150Hz, 20cycles, 1 Octave/min, 0.35mm/5g $\pm$ 15%
Anti-shock		Half sine wave, 30G, 11ms
Độ bền	Cơ	0.1 million Min.
	Điện	0.1 million Min.
Nhiệt độ môi trường *2		-25~70°C
Độ ẩm môi trường		35 ~95% R.H
Nhiệt độ bảo quản		-40~+70°C
IP *3		IP65
Lớp bảo vệ chống điện giật		Class II
Mức độ ô nhiễm		3 (as per EN60947-5-1)
B10d		0.1 million

*1 Trục trục 1ms Mã

*2 Không đóng băng hoặc ngưng tụ

*3 Cấp IP dựa trên mặt trước của bảng điều khiển

*Không đặt quá tải so với thông số kỹ thuật ở trên

*Tiếp điểm BẬT/TẮT chuyển mạch không có đồng bộ. Kiểm tra hiệu suất với điều kiện công trường

*Sau khi tiếp xúc với quá tải, nó không thể tiếp xúc với tải thấp hơn vì chất lượng bề mặt đã thay đổi. Điều này có thể làm giảm độ tin cậy của tiếp điểm.

*Sau khi thực hiện đánh giá rủi ro, lựa chọn hệ thống phù hợp để tuân thủ yêu cầu an toàn.